

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế
cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi
Luật số 46/2014/QH13, Luật số 51/2024/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 188/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết và
hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;*

*Xét Tờ trình số 396/TTr-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về đề nghị thông qua Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ kinh phí
đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo
thăm tra số 52/BC-VHXXH ngày 04 tháng 12 năm 2025 của Ban Văn hóa - Xã
hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân
tỉnh tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ kinh
phí đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho một số nhóm đối tượng từ ngân sách tỉnh và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác quản lý, thực hiện chính sách bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Người dân cư trú trên địa bàn tỉnh Gia Lai thuộc các nhóm đối tượng sau đây:

- Người thuộc hộ gia đình cận nghèo.
- Học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số.
- Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình theo quy định của pháp luật.
- Người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại các xã được xác định không còn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn thì được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo quy định của Chính phủ.

5. Người nhiễm HIV.

6. Bệnh nhân phong di chứng khuyết tật.

Người nhiễm HIV và bệnh nhân phong di chứng khuyết tật do cơ quan y tế có chức năng của tỉnh xác định.

Điều 3. Mức hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế

1. Người thuộc hộ gia đình cận nghèo: Hỗ trợ 30% mức đóng (70% mức đóng còn lại do ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu).

2. Học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số: Hỗ trợ 30% mức đóng (50% mức đóng do ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu và 20% mức đóng còn lại do đối tượng tự đóng).

Riêng đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020 mà các xã này không còn trong danh sách các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ thì 70% mức đóng còn lại do ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu.

3. Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình theo quy định của pháp luật: Hỗ trợ 20% mức đóng (30% mức đóng do ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu và 50% mức đóng còn lại do đối tượng tự đóng).

4. Người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại các xã được xác định không còn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn: Hỗ trợ 20% mức đóng (70% mức đóng do ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu và 10% mức đóng còn lại do đối tượng tự đóng), thời gian hỗ trợ là 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ thời điểm xã nơi đối tượng đang sinh sống không còn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn.

Riêng người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020 mà các xã này không còn trong danh sách các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, ngân sách nhà nước cấp tỉnh hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế đến hết ngày 31 tháng 10 năm 2026.

5. Người nhiễm HIV và bệnh nhân phong di chứng khuyết tật: Hỗ trợ 100% kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho đối tượng.

Trường hợp một người thuộc nhiều đối tượng được địa phương hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều này thì được hưởng mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo đối tượng có mức hỗ trợ cao nhất.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế quy định tại Nghị quyết này từ nguồn ngân sách nhà nước cấp tỉnh.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

Không áp dụng hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế theo Nghị quyết này đối với các trường hợp đã tham gia bảo hiểm y tế trước ngày Nghị quyết có hiệu lực thi hành.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết;
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.
2. Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Quy định chính sách hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Định và Nghị quyết số 80/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XII Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính; BHXH Việt Nam;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTHĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh (đăng tải trên công báo điện tử);
- Báo và Phát thanh truyền hình Gia Lai;
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HSKH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trương Văn Đạt